TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

số: 334/2022/HNG□ - ST
Ngày: 30/6/2022
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Toà án nhân dân quận Thanh Xuân

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Lê Bảo Long**

Hội thẩm nhân dân: **Bà Chu Thị Tuyết**

Ông Nguyễn Quang Đạt

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Từ Ngọc Thúy** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên toà: **Bà Đào Thị Mai Phương** - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2022/TLST- HNG□ ngày 14 tháng 2 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn". Theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 136/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 69/2022/QĐ-HPT ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hương L,** sinh năm 1995.

HKTT và nơi cư trú: Thôn Đoàn Kết, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Anh Mạc Tuấn C,** sinh năm 1987.

HKTT và nơi cư trú: Số 23, ngõ 58, phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 27/1/2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Hương L trình bày:

- ***Về tình cảm:*** Chị và anh Mạc Tuấn C xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Thanh Xuân, thành phố

Hà Nội ngày 16/7/2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống không phù hợp. Anh C làm ăn thua lỗ, nợ nần, có mối quan hệ bên ngoài hôn nhân. Vợ chồng thiếu sự đồng cảm, chia sẻ, không còn yêu thương và quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mặc dù gia đình, bạn bè hai bên đã hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mạc Tuấn C.

- ***Về con chung**:* Chị và anh Mạc Tuấn C có 01 con chung là cháu Mạc Gia H, sinh ngày 04/01/2019, hiện đang ở với mẹ. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Mạc Gia H; Chị không yêu cầu anh Mạc Tuấn C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con

***- Về tài sản, nhà ở và đất ở**:* Chị không yêu cầu tòa án giải quyết

***- Về án phí**:* Chị tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập tài liệu chứng cứ và nhận thấy anh Mạc Tuấn C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 23, ngõ 58, phố T, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nhưng hiện tại anh C không còn cư trú tại địa chỉ trên. Khi đi anh C không thông báo địa chỉ mới cho chính quyền địa phương cũng như gia đình. Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết, đăng báo công khai toàn bộ các văn bản tố tụng cho anh C theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Hương L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và những ý kiến đã trình bày trong quá trình tham gia tố tụng trước đây. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn với anh Mạc Tuấn C và có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mạc Gia H, không yêu cầu anh Mạc Tuấn C phải cấp dưỡng nuôi con. Chị không đề nghị tòa án giải quyết vấn đề tài sản chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tr- ớc thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Nguyên đơn đã chấp hành đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Mạc Tuấn C cố tình giấu địa chỉ không chấp hành đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Đề nghị hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 70; Điều 71; Điều 72; Điều 227; Điều 228; Điểm b khoản 1 Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 278 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí; Điểm a, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội danh mục mức án phí lệ phí kèm theo:

Xét xử vắng mặt anh Mạc Tuấn C theo quy định của pháp luật.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hương L. Chị Nguyễn Thị Hương L được ly hôn với anh Mạc Tuấn C .

Giao cháu Mạc Gia H sinh ngày 04/01/2019 cho chị Nguyễn Thị Hương L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Mạc Tuấn C cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh Mạc Tuấn C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Chị Nguyễn Thị Hương L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Anh Mạc Tuấn C có HKTT và cư trú số 23, ngõ 58, phố T, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Vì vậy tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, qua trao đổi với tổ trưởng tổ dân phố số 51 và đồng chí công an khu vực phường T được biết Anh Mạc Tuấn C có đăng ký HKTT và cư trú tại số 23, ngõ 58, phố T, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nhưng hiện tại anh C không có mặt tại nơi cư trú, không thông báo về việc vắng cũng như nơi ở hiện tại đến cơ quan quản lý nhà nước về cư trú là công an phường T. Nhận thấy người khởi kiện là chị Nguyễn Thị Hương L đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của anh C trước khi anh C chuyển đi. Anh C thay đổi nơi cư trú mà không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền là

trốn tránh nghĩa vụ đối với nguyên đơn nên tòa án xác định bị đơn đã cố tình giấu địa chỉ. Tòa án tiến hành các thủ tục tống đạt, niêm yết hợp lệ, đăng các văn bản tố tụng liên quan đến quá trình giải quyết vụ án trên các phương tiện thông tin đại chúng và giải quyết vụ án vắng mặt Mạc Tuấn C theo thủ tục chung là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hương L và anh Mạc Tuấn C là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp có đăng ký kết hôn tại tại UBND phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Qua xác minh tại địa phương cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ đã xác định vợ chồng chị Nguyễn Thị Hương L và anh Mạc Tuấn C trong cuộc sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống hai bên không tìm được tiếng nói chung và thiếu sự quan tâm, chia sẻ. Cả hai đã sống ly thân từ lâu, chị L không biết anh C hiện đang ở đâu.

Việc anh C cố tình giấu địa chỉ một thời gian dài đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống hôn nhân của anh, chị và thể hiện việc anh C không có ý thức vun đắp, xây dựng hạnh phúc gia đình. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa anh Mạc Tuấn C và chị Nguyễn Thị Hương L không đạt được khiến cho mâu thuẫn giữa anh, chị ngày càng trầm trọng và không thể hoà giải được. Nay chị Nguyễn Thị Hương L làm đơn xin ly hôn với anh Mạc Tuấn C là phù hợp với quy định của pháp luật.

Cần căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hương L với anh Mạc Tuấn C

- Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Mạc Tuấn C có 01 con chung là cháu Mạc Gia H, sinh ngày 04/1/2019. Cháu H còn rất nhỏ, hiện đang ở với chị L. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cháu Mạc Gia H. Chị L có đầy đủ điều kiện nuôi con và đảm bảo được sự phát triển ổn định của cháu H. Để đảm bảo cuộc sống ổn định của cháu nên Hội đồng xét xử thấy giao cháu Mạc Gia H cho chị Nguyễn Thị Hương L trực tiếp nuôi d- ỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Mạc Tuấn C đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tài sản và nhà ở chung:

Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

-Về án phí và quyền kháng cáo:

Về án phí: chị Nguyễn Thị Hương L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo chị Nguyễn Thị Hương L và anh Mạc Tuấn C có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 70; Điều 72; Điểm e khoản 1 Điều 192; Điều 227; Điều 228; Điểm b khoản 1 Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 278 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật lệ phí án phí; Điểm a, Khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội danh mục mức án phí lệ phí kèm theo.

Xử:

I. Về quan hệ hôn nhân:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hương Ly

2. Chị Nguyễn Thị Hương L đ- ợc ly hôn với anh Mạc Tuấn C .

II. Về con chung:

Giao cháu Mạc Gia H, sinh ngày 04/01/2019 cho chị Nguyễn Thị Hương L trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh Mạc Tuấn C đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Mạc Tuấn C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

III. Về tài sản chung:

Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Mạc Tuấn C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

IV. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Hương L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 0007418 ngày 14/2/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

V. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Hương L có mặt có quyền kháng cáo trong thời 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Mạc Tuấn C vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội ;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADSQ.Thanh Xuân ;
-UBND phường T, Thanh Xuân, Hà Nội (giấy CNKH số 38 ngày 16/7/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Bảo Long